

Bản án số: 64 /2020/HS-ST

Ngày 02/6/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Trực.

Ông Nguyễn Danh Lợi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:***

Ông Trần Huy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1998 tại huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn Tám (SN 1974) và bà: Lê Thị Huệ (SN 1973). Đều trú tại Thôn M, xã M, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu. Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 27/01/2020 đến ngày 03/3/2020 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

\* ***Bị hại:*** Anh Lê Đức H2, sinh năm 1996, ở thôn T, xã T, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa (Đã chết).

\* ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Ông Lê Đức Nga, sinh năm 1975 (Bố của bị hại H2). Trú tại thôn T, xã T, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn Tám, sinh năm 1974 (Bố của bị cáo H). Trú tại Thôn M, xã M, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

\* *Người tham gia tố tụng khác (Người làm chứng):*

1. Chị Bùi Thị Huệ (SN 1996). Trú tại: Thôn Yên Thắng, xã Ngọc Trung, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

2. Chị Bá Thị Ngọc Huyền (SN 1998). Trú tại: SN 770, đường Phố Cống, xã Ngọc Khê, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

3. Anh Lê Đức Vinh (SN 1998). Trú tại: Thôn Xuân Sơn, xã Thúy Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

4. Anh Nguyễn Hồng Sơn (SN 1998). Trú tại: Thôn Giang Sơn, xã Thúy Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

5. Anh Lê Xuân Nhật Vỹ (SN 1998). Trú tại: Khu phố 3, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

6. Anh Lê Phương Nam (SN 1998). Trú tại: Khu phố 1, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

7. Anh Nguyễn Trọng Cháp (Sinh năm 1965). Trú tại: Khu phố Chí Linh, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 25/01/2020, Nguyễn Minh H, sinh năm 1998, ở Thôn M, xã M, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô Mitsubishi Xpander biển kiểm soát 36A-48019 của ông Nguyễn Văn Tám là bố của H, đi từ thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh về thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Trên xe ô tô lúc này có 06 người, gồm: Bá Thị Ngọc Huyền, sinh năm 1998; Lê Đức Vinh, sinh năm 1998; Nguyễn Hồng Sơn, sinh năm 1998; Lê Xuân Nhật Vỹ, sinh năm 1998; Lê Phương Nam, sinh năm 1998 và Cao Quỳnh Anh, sinh năm 1998 cùng ở huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Khi đi đến đoạn KM 0+446 đường tỉnh lộ 530A thuộc địa phận khu phố Chí Linh, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh. Theo lời khai của H, lúc này điện thoại của H bị rơi xuống sàn xe, H cúi người để nhặt nên đã không chú ý điều khiển xe làm xe ô tô đi sang phần đường bên trái theo chiều đi rồi đâm va vào xe mô tô BKS 36H1-04280 đang đi ngược chiều do anh Lê Đức H2, sinh năm 1996, ở thôn T, xã T, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, là cán bộ Công an huyện Lang Chánh điều khiển, chở phía sau là chị Bùi Thị Huệ, sinh năm 1996, ở thôn Yên Thắng, xã Ngọc Trung, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Hậu quả: Anh Lê Đức H2 tử vong, chị Bùi Thị Huệ bị thương; xe ô tô, xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi gây tai nạn, ngày 26/01/2020, Nguyễn Minh H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

*\* Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ; bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 19h05' ngày 25/01/2020 xác định:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông được xác định tại KM 0+446 đường tỉnh lộ 530A thuộc khu phố Chí Linh, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Nền mặt đường dải nhựa rộng 6m60; khám nghiệm trong điều kiện thời tiết trời mưa trơn trượt. Thống nhất lấy mép đường phía bên trái theo hướng thị trấn Lang Chánh đi Ngọc Lặc làm chuẩn. Lấy cột điện số 15 và biển chỉ dẫn làm điểm cố định. Ghi nhận các dấu vết để lại hiện trường như sau:

+ Vị trí số 01: Vết cà tì trượt làm bong chóc mặt đường nhựa có chiều hướng từ thị trấn Lang Chánh đi Ngọc Lặc. Từ điểm đầu của vết cà vào mép đường chuẩn là 1m15. Từ điểm cuối của vết cà vào mép đường chuẩn là 95cm. Từ điểm đầu của vết số 01 đến điểm đầu của vết số 02 là 45cm.

+ Vị trí số 02: Vết cà tì trượt làm bong chóc mặt đường nhựa có chiều hướng từ thị trấn Lang Chánh đi Ngọc Lặc. Từ điểm đầu của vết cà vào mép đường chuẩn là 1m50. Từ điểm cuối của vết cà vào mép đường chuẩn là 1m40. Từ điểm cuối của vết số 01 đến tâm của vết số 03 là 1m40.

+ Vị trí số 03 là mảnh vỡ của xe mô tô để lại trên hiện trường. Từ tâm của vị trí số 03 vào mép đường chuẩn là 75cm. Từ tâm của vết số 03 đến tâm vết số 04 là 2m65.

+ Vị trí số 04 là vết máu loang dạng hình tròn, từ tâm của vết số 04 vào mép đường là 1m70. Từ tâm của vết số 04 đến tâm của vết số 05 là 2m20.

+ Vị trí số 05 là vết máu loang dạng hình tròn, từ tâm của vết số 06 vào mép đường là 1m90. Từ tâm của vết số 06 đến trục trước của xe mô tô là 02m.

+ Vị trí số 07 là xe mô tô BKS 36H1-04280 nằm ngã nghiêng bên phải từ trục trước của xe mô tô tới mép đường là 1m40. Từ trục sau của xe mô tô tới mép đường là 85cm. Từ trục sau của xe mô tô tới điểm đầu của vết số 08 là 26m30.

+ Vị trí số 08 là vết phanh xe của xe ô tô BKS 36A-48019 in hằn trên mặt đường làm nham nhở bùn đất có kích thước 4m20 x 22cm. Từ điểm cuối của vết phanh tới điểm đầu của vết số 09 là 5m10.

+ Vị trí số 09 là vết phanh in hằn trên mặt đường nhựa có kích thước 1m50 x 15cm. Từ điểm đầu của vết số 09 vào mép đường là 1m60 điểm cuối kết thúc mặt ngoài theo chiều tịnh tiến của lớp xe ô tô.

+ Vị trí số 10 là xe ô tô BKS 36A-48019 nằm trên mặt đường nhựa. Từ trục sau của xe ô tô tới mép đường là 02m. từ trục trước tới mép đường chuẩn là 2m75. Từ trục sau của xe ô tô tới điểm cố định cột điện số 15 là 8m50.

*\* Biên bản khám nghiệm tử thi anh Lê Đức H2 hồi 02h45' ngày 26/01/2020 tại nhà xác bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Lặc:*

- *Khám ngoài:* Tử thi phía trên mặc áo thun cộc tay màu trắng, phía dưới mặc quần bò màu xanh, quần áo bị rách tại nhiều vị trí. Chiều dài tử thi 1m65; thể trạng trung bình, tử thi đang trong tình trạng khô lạnh. Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

Vết rách da, xây xước da không liên tục, không rõ hình kích thước 19cm x 5cm, từ giữa trán xuống mũi, hai môi đến giữa cằm, vết có chiều từ trái sang phải, chệch từ trên xuống dưới. Hố mắt phải bầm tụ máu. Vết xây xước da không rõ hình kích thước 17cm x 4cm tại vùng bụng vết có chiều từ trái sang phải chệch từ dưới lên trên. Vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu không rõ hình không liên tục kích thước 20cm x 8cm. Mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay trái và 1/3 trên cẳng tay trái vết có chiều từ trước về sau. Mu bàn tay trái có các vết xây xước da nhỏ và bám dính bụi đất. Xây xước da bầm tụ máu không rõ hình, không liên tục kích thước 28cm x 10cm mặt trước đùi trái, vết có chiều từ phải sang trái từ trên xuống dưới. Vết rách da không rõ hình kích thước 9cm x 1,5cm mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái, vết có chiều từ trước về sau từ trên xuống dưới. Vết rách da cơ không rõ hình kích thước 14cm x 9cm, mặt trước trong cẳng chân trái, vết có chiều từ trước về sau, bờ mép vết nham nhở. Xây xước da không rõ hình kích thước 2,5cm x 1cm, mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải, vết có chiều từ trước về sau. Gãy xương hàm dưới. Gãy 1/3 giữa xương cánh tay bên trái. Gãy 1/3 trên hai xương cẳng tay bên trái Gãy xương đùi trái. Gãy hở hai xương cẳng chân trái tại vị trí 1/3 giữa.

- *Mổ tử thi:* Phẫu thuật vùng đầu: Tổ chức dưới da đầu vùng trán tụ ngấm máu, cơ thái dương hai bên màu sắc đồng nhất không phát hiện thấy tổn thương. Xương hộp sọ trắng đều các đường khớp liền kín không phát hiện thấy tổn thương. Mở hộp sọ: Màng cứng không bị rách. Tụ máu dưới màng cứng thùy đỉnh bán cầu đại não hai bên. Tụ máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên. Tổ chức não phù, não thất chứa dịch hồng.

\* Tại bản Kết luận giám định số 603/GDPY-PC09 ngày 04/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: “Nguyên nhân chết của anh Lê Đức H2 là do đa chấn thương”.

\* *Về thương tích của chị Bùi Thị Huệ:* Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 20 giờ 15 phút, ngày 25/01/2020 tại Bệnh viện đa khoa huyện Lang Chánh, xác định; chị Bùi Thị Huệ bị: Chảy máu nhiều vùng tai phải và miệng; Vùng hàm mặt bị biến dạng; Mất răng cửa dưới, cửa trên, gãy xương hàm dưới; Xương đùi trái biến dạng, mất vận động.

Ngày 25/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 639/VPCQCSĐT về việc trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa tiến hành giám định thương tích đối với Bùi Thị Huệ. Quá trình điều tra chị Bùi Thị Huệ từ chối giám định. Ngày 26/02/2020 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định số 640/VPCQCSĐT về việc dẫn giải người bị hại Bùi Thị Huệ đến Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa để giám định thương tích, xong Bùi Thị Huệ và gia đình cương quyết không thực hiện yêu cầu giám định.

\* *Về khám phương tiện và kết luận giám định:*

- *Khám xe ô tô BKS 36A-48019, xác định:*

Bên trái ba đờ xóc trước, cụm đèn trước bên trái, tai xe bên trái, chắn bùn bánh trước bên trái bị nứt vỡ, bung bật, để lộ đầu trước sắt xi bên trái và giá đỡ bên trái kết nước. Mặt trước bên trái ba đờ xóc trước, mặt trước bên trái sắt xi bên trái cách thành xe bên trái 40cm có vết tỳ trượt làm mòn sơn màu trắng trong diện 18cm x 13cm. Vết có chiều từ phải qua trái, từ trên xuống dưới, từ trước về sau. Hiện tại vết cao so với mặt đất 36cm đến 49cm, bề mặt vết bám dính chất màu đen. Mặt trước bên trái ba đờ xóc trước, góc trước bên trái nắp ca rô có các vết cà trượt làm mòn sơn màu trắng, móp méo kim loại trong diện 50cm x 80cm. Các vết có chiều dài từ trước về sau, từ phải qua trái. Hiện tại các vết cao so với mặt đất 20cm đến 100cm. Bề mặt các vết, một số vị trí bám dính chất màu đen dạng sơn và bám dính chất màu xanh in thành các sọc mịn song song. Mặt trước ngoài giá đỡ bên trái kết nước cách thành xe bên trái 40cm có vết tỳ trượt làm móp méo kim loại, kích thước 2cm x 1cm, vết có chiều dài từ trước về sau, từ phải qua trái. Hiện tại vết cao so với mặt đất 26cm-27cm. Bề mặt vết bám dính chất màu đen. Góc dưới bên trái kính chắn gió trước có vết vỡ kính dạng đồng tâm chiều từ ngoài vào trong trong diện 73cm x 50cm. Lớp trước bên trái không còn hơi, bánh trước bên trái bị xô lệch theo chiều từ trước về sau, từ phải qua trái.

- *Khám xe mô tô BKS 36H1-04280, xác định:*

Mặt lãn lớp trước sau hàng chữ số 70/90-17M/C có vết cà trượt làm mòn cao su kích thước 27cm x 5cm vết có chiều ngược chiều chuyển động tiến từ ngoài vào tâm, từ phải qua trái. Bề mặt vết bánh bám dính chất màu trắng. Vành trước bị vỡ rời khỏi các nan hoa. Càng trước bị cong gập theo chiều từ trước về sau chéch từ phải sang trái. Toàn bộ ốp nhựa, đầu xe, mặt nạ, chắn bùn bánh trước thân và cánh yếm hai bên bị vỡ rời. Mặt trước ốp cao su bàn đi số có vết cà trượt làm mòn rách cao su kích thước 3cm x 1,5cm, vết có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau. Hiện tại vết cao so với mặt đất 27cm-28cm. Cần đi số bị cong vênh theo chiều từ trước về sau, từ phải qua trái. Mặt trên hộp dầu phanh, mặt ngoài trên tay nắm bên phải mặt ngoài ốp nhựa bên phải thân xe, mặt ngoài bên trái tay nâng, mặt ngoài sau ốp bảo vệ ống xả có các vết cà trượt làm mòn kim loại và nhựa. Các vết có chiều từ trên xuống dưới, từ sau về trước. Bề mặt các vết bám dính đất và cỏ rác.

\* *Kết luận giám định phương tiện:* Tại Kết luận giám định số 860/PC09 ngày 28/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước bên trái Ba đờ xóc trước, cách thành xe bên trái 40 cm, xe ô tô BKS 36A-48019 (ảnh 5,6) với mặt lãn lớp trước, sau hàng chữ số “70/90 - 17 M/C” xe mô tô BKS 36H1-04280 (ảnh 21,22).

2. Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà đánh số (1) và (2), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng huyện Ngọc Lặc đi thị trấn Lang Chánh.

\* *Về trung cầu giám định khác:* Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định nồng độ cồn (ethanol) và ma túy trong máu đối với Nguyễn Minh H, kết quả: Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số ETHANOL 01/2020/TTPY ngày 17/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Trong mẫu máu của Nguyễn Minh H không có cồn (Ethanol). Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HP04/2020/TTPY ngày 17/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Trong mẫu máu của Nguyễn Minh H không có chất ma túy.

\* *Vật chứng thu giữ:* Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe ô tô BKS 36A-48019; xe mô tô BKS 36H1-04280 và các giấy tờ, tài liệu có liên quan đến các phương tiện. Đối với tài sản bị hư hỏng là xe ô tô BKS 36A-48019 do ông Nguyễn Văn Tám (bố bị cáo) là chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông Nguyễn Văn Tám để tự khắc phục sửa chữa. Đối với xe mô tô BKS 36H1-04280 do ông Lê Đức Nga (bố nạn nhân Lê Đức H2) là chủ sở hữu bị hư hỏng. Ông Nga đã thỏa thuận và chuyển quyền sở hữu cho gia đình Nguyễn Minh H; Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lê Đức Nga.

\* *Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại:*

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Nguyễn Minh H đã tác động với gia đình, đến thăm hỏi, chia buồn và tự nguyện bồi thường dân sự một lần cho gia đình người bị hại là anh Lê Đức H2 số tiền 230.000.000 đồng và bồi thường cho chị Bùi Thị Huệ số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại và chị Bùi Thị Huệ không có yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Minh H.

Đối với hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển của ông Nguyễn Văn Tám. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Minh H đã tự ý lấy xe ô tô mà không được sự cho phép của ông Tám, tham gia giao thông gây hậu quả làm chết người, ông Tám không biết việc H lấy xe ô tô tham gia giao thông. Do đó, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Nguyễn Văn Tám.

Đối với những người ngồi trên xe ô tô do Nguyễn Minh H điều khiển, sau khi xảy ra tai nạn, một số người có xuống xe nhưng do tâm lý hoảng loạn, lo sợ, không biết rõ tình trạng nguy kịch của nạn nhân. Đồng thời lúc này cũng có nhiều người dân đến hiện trường và đã tham gia gọi xe cứu thương đưa người bị nạn đi cấp cứu. Do đó, không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-P2 ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố Nguyễn Minh H về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS: xử phạt Nguyễn Minh H 36 (Ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng.

Bị cáo Nguyễn Minh H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, Biên bản khám nghiệm tử thi anh Lê Đức H2 cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 05 phút, ngày 25/01/2020 Nguyễn Minh H không có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô BKS 36A-480.19 khi chạy trên đường tại KM 0+446 đường tỉnh lộ 530A, thuộc khu phố Chí Linh, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa do không chú ý quan sát, đi sai phần đường dẫn đến xe ô tô do H điều khiển đã đâm va trực diện vào xe mô tô BKS 36H1-042.81 đi ngược chiều do anh Lê Đức H2 điều khiển, chở chị Bùi Thị Huệ ngồi phía sau. Vụ tai nạn làm anh Lê Đức H2 chết tại chỗ; chị Bùi Thị Huệ bị thương nhưng từ chối giám định thương tích. Xe ô tô BKS 36A- 480.19 và xe mô tô BKS 36H1- 042.81 hư hỏng nhưng được các bên tự thỏa thuận khắc phục, sửa chữa.

[3] *Tính chất vụ án*: Hành vi phạm tội của Nguyễn Minh H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm anh Lê Đức H2 chết và chị Bùi Thị Huệ bị thương. Do vậy đã phạm vào “Tội vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Không có giấy phép lái xe” được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, tuy nhiên tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội,

xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, hậu quả của vụ án là rất nghiêm trọng. Do vậy cần phải xử lý bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi gây tai nạn Nguyễn Minh H đã ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đã có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX xét thấy bị cáo H có khả năng tự cải tạo tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ra nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần căn cứ Điều 65 của BLHS xem xét cho bị cáo H được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước, sớm nhận thức rõ lỗi lầm của mình mà phấn đấu trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và gia đình đã thống nhất thỏa thuận bồi thường toàn bộ các khoản chi phí cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử cần chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với gia đình người bị hại cũng như ý kiến đề nghị của người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản và các giấy tờ liên quan là vật chứng của vụ án cho chủ sở hữu. Trong vụ án không còn vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Minh H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh H 36 (Ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.



Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự và Cơ quan thi hành án hình sự có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho Cơ quan Thi hành án hình sự nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

*Về án phí sơ thẩm:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/6/2020).

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- TAND; VKSND Cấp cao HN;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Quốc Thành**